

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
1	100045	VŨ TUẤN ANH	
2	100096	NGUYỄN NGỌC DUNG	
3	100105	LÊ CAO DƯƠNG	
4	100125	PHẠM VŨ HẢI	
5	100194	NGUYỄN HOÀNG KHANG	
6	100386	NGUYỄN TRỌNG PHÁT	
7	100460	VÕ MINH THẮNG	
8	100597	TÔN NỮ YẾN VY	
9	101298	ĐÀO NGUYỄN HIẾU THẢO	
10	101563	LÊ NGUYỄN MINH AN	
11	101567	NGUYỄN THANH AN	
12	101599	MAI TRẦN QUỲNH ANH	
13	101630	PHẠM NGỌC PHƯƠNG ANH	
14	101631	PHẠM NGUYỄN PHAN ANH	
15	101779	LÊ KHÁNH GIANG	
16	101811	BÙI MINH HẠNH	
17	101825	HOÀNG QUANG HIẾU	
18	101939	BÙI LÊ ANH KHOA	
19	101956	HOÀNG MINH KHÔI	
20	102090	PHẠM PHƯƠNG MINH	
21	102092	TRẦN HẢI MINH	
22	102096	VŨ QUANG MINH	
23	102099	LÊ PHƯƠNG HÀ MY	
24	102181	TRẦN NGỌC THANH NHÃ	
25	102195	LÊ NGUYỄN YẾN NHI	
26	102272	NGUYỄN ĐẶNG UYÊN PHƯƠNG	
27	102293	LÝ ANH QUÂN	
28	102309	NGUYỄN MINH QUANG	
29	102317	NGUYỄN NGỌC TÚ QUYÊN	
30	102365	HỒ TRỌNG THÀNH	
31	102390	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	
32	102426	PHAN TRẦN ANH THƯ	
33	102496	TRẦN THỊ THANH TRÚC	
34	102515	PHAN TÚ	
35	102533	HỒ NGỌC THANH UYÊN	
36	102559	BÙI QUỐC VƯƠNG	
37	102563	ĐOÀN ĐAN VY	
38	102564	DƯƠNG HẠ VY	
39	102594	LÊ HOÀNG YẾN	
40	102665	LÊ NHƯ AN	
41	102666	LÊ THỊ HOÀI AN	
42	102669	TRẦN THIÊN AN	
43	102672	BÙI NGỌC THẢO ANH	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
44	102676	HUỖNH THÁI NGỌC ANH	
45	102696	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG ANH	
46	102699	TRƯỜNG KHIẾT ANH	
47	102705	NGUYỄN HOÀI BẮC	
48	102714	GIÁP HOÀNG BÌNH	
49	102719	NGUYỄN HOÀNG BẢO CHÂU	
50	102720	NGUYỄN MINH CHÂU	
51	102743	MAI QUÝ DƯƠNG	
52	102747	TRẦN LẠC DUY	
53	102769	NGUYỄN ĐẶNG MỸ HẠNH	
54	102799	CAO MINH HƯƠNG	
55	102809	TRẦN DIU HUYỀN	
56	102851	NGUYỄN THÙY LINH	
57	102923	TÔ HOÀNG THANH NHƯ	
58	102943	HỒ THỊ UYÊN PHƯƠNG	
59	102945	NGUYỄN NGUYỄN PHƯƠNG	
60	102949	DƯ ANH QUÂN	
61	102950	HỒ NGỌC TRUNG QUÂN	
62	102951	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	
63	102955	TÔN THẮT QUÝ	
64	102961	PHAN MINH SANG	
65	102987	NGUYỄN THIÊN	
66	102988	NGUYỄN THỊNH	
67	102993	ĐOÀN THỊ ANH THƯ	
68	103062	HỒ NGỌC LAN UYÊN	
69	103064	LÊ THỊ BÍCH VÂN	
70	103084	NGUYỄN THỊ DUY XUYỀN	
71	103092	NGUYỄN VÔ THY AN	
72	103093	TÔ THỊ NGỌC AN	
73	103225	HỒ DƯƠNG ĐĂNG KHOA	
74	103235	TRẦN LÊ MINH KHÔI	
75	103236	NGUYỄN TÂN KIỆT	
76	103239	LÊ HOÀNG KIM	
77	103249	ĐẶNG PHAN KHÁNH LINH	
78	103261	HOÀNG LÊ BẢO LONG	
79	103266	NGUYỄN PHẠM DUY MÃN	
80	103297	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	
81	103309	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	
82	103316	TRƯỜNG NGUYỄN UYÊN NHI	
83	103322	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	
84	103389	PHẠM ĐỨC THỊNH	
85	103427	NGUYỄN ĐÌNH MINH TRÍ	
86	103443	NGUYỄN THÀNH TRUNG	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
87	103447	NGUYỄN ANH TÚ	
88	103455	NGUYỄN ĐÌNH MINH TUỆ	
89	103463	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG UYÊN	
90	103517	VŨ TRỊNH QUỲNH ANH	
91	103677	ĐỖ NHẬT LINH	
92	103818	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	
93	103847	NGUYỄN VĨNH PHƯỚC	
94	103911	BÙI THANH THẢO	
95	103932	NGUYỄN LÊ MINH THIÊN	
96	103933	NGUYỄN MINH THIÊN	
97	103957	NGUYỄN TẤN THUẬN	
98	103965	LÊ THANH THÙY	
99	103975	VĂN THỊ THỦY TIÊN	
100	103976	NGUYỄN MINH TIẾN	
101	104024	HUỲNH HOÀNG TÚ	
102	104328	NGUYỄN HOÀNG GIA HÂN	
103	104401	NGUYỄN HOÀNG HÙNG	
104	104453	LẠI VĨNH KHANG	
105	104779	PHẠM TRÍ NHÂN	
106	104876	PHẠM NGUYỄN HOÀNG PHÚC	
107	105076	KỶ PHƯƠNG THY	
108	105203	ĐÌNH MINH UYÊN	
109	106421	LÊ NHÂN TRUNG	
110	106479	NGUYỄN LÊ HẠ VÂN	
111	110558	TRẦN VŨ TƯỜNG VY	
112	119658	TÔ ĐỨC DUY	
113	120032	TRẦN THỊ MỸ TÂM	
114	120075	LÊ MINH TUẤN	
115	120148	NGUYỄN NGỌC BẢO THƯ	
116	120196	NGUYỄN TRỌNG	
117	120333	ĐÌNH ĐĂNG TIẾN ĐẠT	
118	120340	LÊ NGỌC DIỆU	
119	120391	NGUYỄN THẾ HẢI	
120	120403	LÊ THỊ DIỄM HẰNG	
121	120613	TRƯƠNG THỊ GIÁNG NGỌC	
122	120912	TRƯƠNG NGUYỄN NHẢ TRÚC	
123	121056	BÙI THÙY CHI	
124	121332	TRẦN LÊ TRUNG NGHĨA	
125	121432	MAI LƯƠNG TRỌNG PHÚC	
126	121504	ĐÀO MỸ TÂM	
127	121658	TRẦN NGUYỄN QUANG VINH	
128	129783	TRẦN GIA ÂN	
129	129786	BÙI NGỌC TRÂM ANH	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
130	129806	LIÊU NGUYỄN LAN ANH	
131	129815	NGUYỄN LÊ MINH ANH	
132	129826	NGUYỄN THỤY THỤY ANH	
133	129849	HOÀNG DƯƠNG GIA BẢO	
134	129882	NGUYỄN CÔNG CƯỜNG	
135	129909	PHẠM NGỌC DIỆP	
136	129983	LÊ ANH HÀO	
137	129992	VÕ ĐỨC HIỀN	
138	130073	TRÀ MINH HY	
139	130091	NGUYỄN MINH KHANG	
140	130105	LÊ NGUYỄN MỸ KHANH	
141	130108	NGUYỄN VƯƠNG MAI KHANH	
142	130113	VÕ HỒ MAI KHANH	
143	130122	BỖ BÍCH KHÊ	
144	130134	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	
145	130163	NGUYỄN HOÀNG TRUNG KIÊN	
146	130183	TRẦN NGÔ TRÚC LAN	
147	130184	HUỲNH KIM LIÊN	
148	130246	VÕ ĐĂNG MINH	
149	130257	NGUYỄN TRƯỞNG VĨNH KIM MỸ	
150	130354	NGUYỄN NGỌC UYÊN NHI	
151	130362	PHẠM NGUYỄN ÁI NHI	
152	130373	DƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ	
153	130381	NGUYỄN HOÀNG BẢO NHƯ	
154	130420	ĐẬU ANH PHÚC	
155	130445	DƯƠNG UYÊN PHƯƠNG	
156	130463	DƯƠNG MỸ LÊ QUÂN	
157	130472	TRỊNH NGỌC MINH QUÂN	
158	130481	VÕ TRÍ QUỐC	
159	130593	MAI HOÀNG ANH THƯ	
160	130605	PHẠM NGUYỄN MAI THƯ	
161	130648	PHẠM MINH TIẾN	
162	130659	LÊ VŨ NGỌC TRÂM	
163	130689	HUỲNH HOÀNG TRIẾT	
164	130694	HUỲNH QUỐC TRIỆU	
165	130726	VŨ ĐÌNH TÚ	
166	130752	NGUYỄN NGỌC KHÁNH UYÊN	
167	130794	PHẠM THIÊN VŨ	
168	130842	NGUYỄN HOÀNG GIA AN	
169	130860	ĐÌNH QUỐC ANH	
170	130865	HÀNG MỸ ANH	
171	130883	NGUYỄN HOÀNG TRÂM ANH	
172	130910	QUÁCH PHƯƠNG ANH	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
173	130916	TRẦN THỊ VÂN ANH	
174	130924	NGUYỄN MINH ÁNH	
175	130933	LÊ TRẦN GIA BẢO	
176	130944	NGUYỄN THIÊN BẢO	
177	130947	PHẠM THANH GIA BẢO	
178	130963	TRẦN TIẾN BÌNH	
179	130976	NGUYỄN TRƯỞNG KHÁNH CHÂU	
180	130981	ĐỖ HOÀNG DIỆU CHI	
181	130984	NGUYỄN LAN CHI	
182	130989	LÊ NGUYỄN KIM CHUẨN	
183	130995	TRẦN VIỆT CƯỜNG	
184	131049	NGUYỄN NHẬT TRÙNG DƯƠNG	
185	131092	TRẦN THANH HÀ	
186	131108	NGUYỄN NGỌC HÂN	
187	131150	LÊ NGỌC QUỲNH HOA	
188	131167	TRẦN NGUYỄN VŨ HOÀNG	
189	131183	TRẦN THẾ HÙNG	
190	131197	BÙI GIA HUY	
191	131206	LÊ HOÀNG HUY	
192	131214	NGUYỄN TẤN HUY	
193	131225	LÊ THU HUYỀN	
194	131248	TRƯƠNG NGUYỄN KHANG	
195	131264	CHUNG QUANG ĐĂNG KHOA	
196	131270	LƯƠNG ĐOÀN ANH KHOA	
197	131272	NGUYỄN ĐẮC ANH KHOA	
198	131273	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	
199	131276	NGUYỄN TRẦN KHOA	
200	131285	TRƯƠNG ĐÌNH KHOA	
201	131290	LÊ MINH KHÔI	
202	131293	PHẠM ĐÌNH KHÔI	
203	131298	NGUYỄN MINH KHUÊ	
204	131325	ĐỖ THANH LIÊM	
205	131344	TỔNG THẢO LINH	
206	131350	ĐẶNG PHẠM XUÂN LỘC	
207	131364	HUỲNH NGỌC KIỀU LONG	
208	131401	NGUYỄN HUỲNH NHẬT MINH	
209	131408	TRƯƠNG TUẤN MINH	
210	131410	VŨ CÔNG MINH	
211	131415	LÊ THỊ THẢO MY	
212	131419	NGUYỄN KIM KHÁNH MY	
213	131429	PHẠM CAO NHẬT NAM	
214	131430	TRẦN NHẬT NAM	
215	131432	NGUYỄN YẾN NGÀ	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
216	131437	HOÀNG KIM NGÂN	
217	131455	LÊ VŨ GIA NGHI	
218	131456	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NGHI	
219	131465	NGUYỄN NHƯ NGHĨA	
220	131483	NGUYỄN MAI KHÁNH NGỌC	
221	131497	NGUYỄN THANH NGUYÊN	
222	131513	HỨA HOÀNG NHẬT	
223	131560	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	
224	131561	NGUYỄN TRẦN QUỲNH NHƯ	
225	131565	HOÀNG ĐÀO ÁNH NHUNG	
226	131567	PHAN HẢI NINH	
227	131570	CAO HOÀNG PHÁT	
228	131576	NGUYỄN LÊ HOÀI PHÁT	
229	131640	TRẦN UYÊN PHƯƠNG	
230	131641	TRƯƠNG NGỌC UYÊN PHƯƠNG	
231	131644	DƯƠNG BẢO PHƯƠNG QUÂN	
232	131654	NGUYỄN MINH QUÂN	
233	131674	NGUYỄN THỊ KIM QUÝ	
234	131678	LÊ TÚ QUYÊN	
235	131711	HUỲNH NGUYỄN THANH TÂM	
236	131718	PHẠM HOÀNG TÂM	
237	131780	LÊ HOÀNG THỊNH	
238	131789	PHẠM TRUYỀN ĐĂNG THÔNG	
239	131791	ĐỖ MINH THƯ	
240	131796	HUỲNH HÀ ANH THƯ	
241	131819	LÊ LÂM THUẬN	
242	131842	BÙI NGUYỄN THỦY TIÊN	
243	131844	ĐÌNH VŨ THỦY TIÊN	
244	131861	TRẦN TRỌNG TÍN	
245	131872	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG TRÀ	
246	131897	VÔ QUỲNH CHÂN TRẦN	
247	131909	NGUYỄN LĨNH TRI	
248	131913	PHAN TRỌNG TRÍ	
249	131914	TRẦN HUỲNH TRÍ	
250	131929	NGUYỄN ĐẶNG THANH TRÚC	
251	131940	NGUYỄN CÔNG THÀNH TRUNG	
252	131942	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	
253	131980	PHAN THỤY THANH TUYỀN	
254	131992	NGUYỄN LÊ NHẬT UYÊN	
255	132018	NGUYỄN QUANG VINH	
256	132032	LÊ NGÔ KHÁNH VY	
257	132036	NGUYỄN LÊ NHẬT VY	
258	132065	CÁI VŨ XUÂN AN	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
259	132068	MAI NGUYỄN PHÚC AN	
260	132124	NGUYỄN TUẤN ANH	
261	132168	TRƯƠNG ĐIỀN QUỐC BẢO	
262	132172	CÁI VŨ XUÂN BÌNH	
263	132183	LÂM BẢO CHÂU	
264	132194	TRẦN LÊ CHUẨN	
265	132266	LÊ HOÀNG ANH DUY	
266	132268	NGUYỄN ĐÔNG DUY	
267	132329	HOÀNG NGUYỄN TUYẾT HẰNG	
268	132340	NGUYỄN HOÀNG THANH HẬU	
269	132361	LƯU ĐỨC HÒA	
270	132362	NGUYỄN HỮU HÒA	
271	132393	TRẦN NGỌC HƯƠNG	
272	132400	LÊ PHAN BẢO HUY	
273	132432	HUỲNH PHÚC KHANG	
274	132440	PHẠM DUY KHANG	
275	132463	ĐOÀN TRẦN MINH KHOA	
276	132467	NGUYỄN PHƯỚC ĐĂNG KHOA	
277	132523	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH LINH	
278	132525	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	
279	132526	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG LINH	
280	132531	PHAN NGỌC KHÁNH LINH	
281	132535	TRẦN NHẬT LINH	
282	132540	CÁI NGỌC MINH LỘC	
283	132543	NGUYỄN THANH THIÊN LỘC	
284	132582	LÊ MINH	
285	132611	ĐOÀN NGUYỄN PHƯƠNG NAM	
286	132670	NGUYỄN THANH NGỌC	
287	132673	PHẠM LÊ HỒNG NGỌC	
288	132698	THẠCH NHÂN	
289	132735	NGUYỄN MINH NHƯ	
290	132817	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	
291	132835	NGUYỄN ĐÌNH MINH QUÂN	
292	132846	HUỲNH KHÁNH QUANG	
293	132849	NGUYỄN MINH QUANG	
294	132861	HUỲNH HOÀNG QUÝ	
295	132867	TRẦN HỒNG QUYỀN	
296	132883	NGUYỄN PHƯỚC SANG	
297	132892	PHAN TRÍ SƠN	
298	132919	VŨ THIÊN TÂN	
299	132938	NGUYỄN HOÀNG MAI THANH	
300	132969	PHAN THANH THIÊN	
301	132984	THÁI TRÍ THỊNH	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
302	132992	HUỖNH DUY THỔNG	
303	133060	NGUYỄN NHƯ TIẾT	
304	133074	NGUYỄN NỮ HƯƠNG TRÀ	
305	133085	LÊ GIA BẢO TRẦN	
306	133092	CAO NGỌC THU TRANG	
307	133120	BÙI THANH TRÚC	
308	133127	LÊ NGỌC TRÚC	
309	133137	ĐỖ THÀNH TRUNG	
310	133142	NGUYỄN THÀNH TRUNG	
311	133188	NGUYỄN ĐẶNG NGHI UYÊN	
312	133216	ĐỖ CAO THÚY VI	
313	133397	ĐÀO TRỌNG GIA BẢO	
314	133888	TRẦN HOÀNG UYÊN KHANH	
315	133982	TRẦN THỊ MỸ KIM	
316	134297	NGUYỄN PHAN HOÀNG NHẬT	
317	134442	LÊ VĨNH PHƯỚC	
318	134675	NGUYỄN THÀNH THẠO	
319	134741	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	
320	134890	TRẦN HOÀNG TRIỂN	
321	137048	PHAN KIM GIA BẢO	
322	138278	HUỖNH THỊ BẢO TRẦN	
323	138454	ĐÀO NGỌC TƯỜNG VY	
324	138522	NGÔ VIỆT ANH	
325	138896	PHÙNG KHÁNH TÂM	
326	139458	LÊ HOÀNG BẢO NGỌC	
327	139576	PHAN NGỌC TRÚC QUÂN	
328	141739	HOÀNG THỊ THANH THẢO	
329	144771	TRẦN MINH AN	
330	144772	TRẦN SỬ HÒA AN	
331	144837	NGUYỄN QUỲNH CHI	
332	144843	NGUYỄN QUANG ĐẠI	
333	144851	NGUYỄN MINH ĐẠT	
334	145080	BÙI THẾ NAM	
335	145209	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	
336	145223	LÃ THỊ THU QUỲNH	
337	147399	DƯƠNG MINH HIỂU	
338	147455	VŨ HOÀNG MINH KHÁNH	
339	169543	NGUYỄN TẤN ĐẠT	
340	90004	LÊ QUỐC AN	
341	90010	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG AN	
342	90015	NGUYỄN BẢO ÂN	
343	90016	NGUYỄN HỒNG ÂN	
344	90024	ĐỖ HOÀNG ANH	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
345	90033	LÊ NGUYỄN TRÂM ANH	
346	90034	LÊ TÂM ANH	
347	90038	LƯƠNG THỊ MAI ANH	
348	90053	NGUYỄN NGỌC LAN ANH	
349	90057	NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH	
350	90059	NGUYỄN NHƯ TINH ANH	
351	90067	PHẠM TUẤN ANH	
352	90068	PHAN HUỲNH DUY ANH	
353	90073	TRẦN DUY ANH	
354	90082	ĐỖ NGỌC ÁNH	
355	90084	ĐỖ ĐẠI BÁCH	
356	90092	NGUYỄN THÁI BẢO	
357	90102	ĐỖ NGỌC BẢO CHÂU	
358	90105	TRẦN GIA BẢO CHÂU	
359	90112	NGUYỄN THỤY CHI	
360	90114	TRẦN HOÀNG BẢO CHI	
361	90133	NGUYỄN KHÁNH DI	
362	90153	TRƯƠNG NGUYỄN THÙY DƯƠNG	
363	90172	LÊ MINH GIANG	
364	90175	NGUYỄN HOÀI YÊN GIANG	
365	90186	TRẦN NGUYỄN HOÀNG HÀ	
366	90192	PHAN TRẦN HẢI	
367	90195	ĐÀO GIA HÂN	
368	90206	TRẦN THỊ GIA HÂN	
369	90209	NGUYỄN VŨ HỒNG HẠNH	
370	90228	ĐẶNG VIỆT HOÀNG	
371	90236	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	
372	90240	ĐẶNG GIA HƯNG	
373	90246	TRẦN NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	
374	90257	NGUYỄN ANH HUY	
375	90263	NGUYỄN MINH BẢO HUY	
376	90270	TRẦN VŨ GIA HUY	
377	90286	NGÔ VĨNH KHANG	
378	90301	HUỲNH LÊ UYÊN KHANH	
379	90302	NGÔ HOÀNG PHƯƠNG KHANH	
380	90314	PHẠM ĐÌNH NGỌC KHÁNH	
381	90315	PHẠM QUỐC KHÁNH	
382	90317	TRẦN LƯU GIA KHÁNH	
383	90346	LÊ MINH KHÔI	
384	90349	NGUYỄN MINH KHÔI	
385	90367	HOÀNG NGỌC BẢO KHUYÊN	
386	90377	TRẦN TUẤN KIẾT	
387	90378	HUỲNH ĐẶNG THIÊN KIM	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
388	90383	NGUYỄN LÊ HOÀNG LAM	
389	90398	NGUYỄN ĐỖ KHÁNH LINH	
390	90431	ĐỖ HOÀNG CHI MAI	
391	90433	TẠ PHƯƠNG MAI	
392	90434	TRẦN NGUYỄN NGỌC MAI	
393	90444	ĐÌNH NHẬT MINH	
394	90446	ĐỖ THỊ NGỌC MINH	
395	90462	NGUYỄN QUANG MINH	
396	90470	VŨ XUÂN HỒNG MINH	
397	90474	ĐỖ NGỌC TRÀ MY	
398	90475	LÊ ÁI MY	
399	90482	ĐẶNG THỊ YẾN NAM	
400	90485	ĐOÀN PHÙNG HẢI NAM	
401	90501	TRẦN KIM NGÂN	
402	90512	NGUYỄN HOÀNG THẢO NGHI	
403	90515	PHAN THUY HIẾU NGHI	
404	90519	LÊ QUANG NGHĨA	
405	90521	NGÔ TÚ NGỌC	
406	90525	ĐOÀN HỒNG NGỌC	
407	90528	LÂM THỊ BẢO NGỌC	
408	90534	NGUYỄN ĐỨC HỒNG NGỌC	
409	90546	CAO LÊ HỒNG NGUYỄN	
410	90552	NGUYỄN LÊ TƯỜNG NGUYỄN	
411	90576	TRƯƠNG QUANG NHẬT	
412	90586	NGUYỄN NGỌC UYÊN NHI	
413	90590	NGUYỄN YÊN NHI	
414	90594	PHẠM QUẾ NHI	
415	90604	LÊ THỊ BẢO NHƯ	
416	90617	NGÔ NGUYỄN TRƯỜNG PHÁT	
417	90622	NGUYỄN THỨC NGUYỄN PHONG	
418	90625	NGHIÊM GIA PHÚC	
419	90637	NGÔ QUỲNH TRÚC PHƯƠNG	
420	90654	KHƯƠNG VŨ MINH QUÂN	
421	90655	CAO HOÀNG QUÂN	
422	90664	TRẦN CAO QUÂN	
423	90671	NGUYỄN ÁI QUỐC	
424	90674	CAO KIỀU THỰC QUYÊN	
425	90678	BIỆN NGỌC DIỄM QUỲNH	
426	90680	ĐỖ LÊ QUỲNH	
427	90686	NGUYỄN THỊ XUÂN QUỲNH	
428	9069	TRẦN CHÂU MINH	
429	90692	HỒ THÁI SƠN	
430	90699	TRẦN MINH TÀI	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
431	90701	VŨ PHÚC TÀI	
432	90712	TRẦN DUY TÂN	
433	90716	LÊ QUANG THẮNG	
434	90735	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	
435	90736	PHAN NGỌC PHƯƠNG THẢO	
436	90742	TRẦN THUẬN THIÊN	
437	90751	NGUYỄN MINH THƯ	
438	90760	LÝ NGỌC QUỲNH THƯ	
439	90771	TRẦN HOÀNG ANH THƯ	
440	90784	TRẦN NGỌC HƯƠNG THÙY	
441	90791	TRẦN NGUYỄN CÁT TIÊN	
442	90793	NGUYỄN DUY TIẾN	
443	90794	NGUYỄN MINH TIẾN	
444	90796	PHAN THÂN TRỌNG TÍN	
445	90800	LÊ ĐỨC TOÀN	
446	90803	TRẦN AN TOÀN	
447	90816	TRẦN BẢO TRÂN	
448	90817	TRẦN NGUYỄN BẢO TRÂN	
449	90822	NGUYỄN LÊ MINH TRANG	
450	90831	NGUYỄN ĐỨC MINH TRÍ	
451	90833	NGUYỄN MINH TRÍ	
452	90839	LƯƠNG TRẦN MINH TRỌNG	
453	90841	HÀ THANH TRÚC	
454	90850	MAI QUỐC TRUNG	
455	90856	TRỊNH NGỌC MINH TÚ	
456	90868	ĐẶNG ĐỨC MINH UYÊN	
457	90869	NGÔ MỸ UYÊN	
458	90874	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG UYÊN	
459	90885	TRẦN NGỌC PHƯƠNG VI	
460	90888	NGUYỄN GIA VINH	
461	90919	NGUYỄN NGỌC THANH XUÂN	
462	91008	NGUYỄN NGỌC HOÀNG KHANG	
463	91018	ĐỖ NGUYỄN KHÔI	
464	91034	CAO THỤY KHÁNH LINH	
465	91040	TRẦN PHƯƠNG LINH	
466	91041	NGUYỄN TẤN LỘC	
467	91045	ĐỖ QUANG MINH	
468	91048	PHAN NAM TUẤN MINH	
469	91052	VŨ KHÁNH MINH	
470	91058	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	
471	91059	NGUYỄN PHẠM HOÀNG NGÂN	
472	91075	NGUYỄN MINH NHẬT	
473	91079	NGUYỄN NGỌC KHÁNH NHI	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
474	91085	LÊ NGÔ HOÀNG PHÚC	
475	91122	NGUYỄN THIÊN THÀNH	
476	91131	PHAN CHIÊM THỊNH	
477	91135	LÊ NGUYỄN MINH THƯ	
478	91155	NGUYỄN CÔNG TRIẾT	
479	91164	HỒ PHƯƠNG UYÊN	
480	91166	NGÔ PHI UYÊN	
481	91212	LÊ VÕ TẤN DŨNG	
482	91221	PHAN VÕ BẢO HÂN	
483	91244	NGUYỄN NHÚT HUY KHANG	
484	91277	VŨ DIỆU MINH	
485	91333	PHẠM TRẦN THỦY TIÊN	
486	91342	NGUYỄN MINH TRÍ	
487	91426	TRẦN ĐẠI DƯƠNG	
488	91462	VƯƠNG TUỆ MINH	
489	91465	HOÀNG THÁI BẢO NGÂN	
490	91490	PHẠM MINH NGUYỆT QUẾ	
491	91493	MAI HOÀNG BĂNG TÂM	
492	91505	NGUYỄN MINH THƯ	
493	91515	LÊ HOÀNG MỸ TƯỜNG	
494	91530	NGUYỄN HỒ MAI ANH	
495	91533	NGUYỄN VŨ QUẾ ANH	
496	91534	TRẦN NGỌC THIÊN ANH	
497	91541	LƯƠNG HOÀNG BẢO	
498	91567	HOÀNG TÙNG DIỆP	
499	91568	LÊ ĐÔNG DU	
500	91582	VŨ QUÝ DƯƠNG	
501	91589	CAO TRẦN TRÚC DUYÊN	
502	91599	PHAN THỊ THU HẰNG	
503	91612	LÝ HUY HOÀNG	
504	91613	NGUYỄN THANH HOÀNG	
505	91617	NGUYỄN KHÁNH HÙNG	
506	91622	PHẠM NGUYỄN TRÍ HÙNG	
507	91626	HỒ MINH HUY	
508	91631	NGUYỄN HOÀNG HUY	
509	91636	VŨ ĐỨC HUY	
510	91638	NGUYỄN LÊ GIA HỶ	
511	91642	NGUYỄN PHÚC KHANG	
512	91654	NGUYỄN ANH KHOA	
513	91655	NGUYỄN ĐÌNH ĐĂNG KHOA	
514	91657	TRỊNH VŨ MINH KHOA	
515	91667	THÁI ANH KHÔI	
516	91668	TRƯƠNG ANH KHÔI	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
517	91676	VŨ NGUYỄN PHÚC LÂM	
518	91717	DƯƠNG NGÔ KIỀU NGÂN	
519	91723	PHẠM QUANG NGHĨA	
520	91737	TRẦN KHÔI NGUYỄN	
521	91747	VÕ MINH NHẬT	
522	91749	NGUYỄN TRƯỞNG CÔNG NHỊ	
523	91759	HUỲNH MINH PHÚC	
524	91767	PHẠM GIA PHÚC	
525	91771	LUÂN KHÁNH PHỤNG	
526	91783	PHẠM MINH QUÂN	
527	91794	NGUYỄN THẾ ANH TÀI	
528	91811	VŨ THÁI THIÊN	
529	91838	LÊ MINH TIẾN	
530	91855	TRẦN VÕ MINH TRÍ	
531	91857	TÔ PHƯƠNG CÁT TRIỆU	
532	91877	BÙI TRẦN HUY VŨ	
533	91880	ĐỖ NGỌC MINH VY	
534	91881	GIÃ PHƯƠNG VY	
535	91897	NGUYỄN HOÀNG THANH AN	
536	91929	VƯƠNG HIẾU ĐAN	
537	9193	DƯƠNG THỊ NGUYỄN KHÁNH	
538	91953	TRƯƠNG QUỲNH GIANG	
539	91982	LÊ ĐÌNH LAN KHANH	
540	92007	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH LINH	
541	92020	ĐỖ NGỌC ĐĂNG MINH	
542	92024	TỬ KHÁNH MINH	
543	92039	NGUYỄN NGỌC THU NGÂN	
544	92059	NGUYỄN PHAN KHÁNH NGỌC	
545	92064	NGUYỄN TRƯỞNG LINH NGUYỄN	
546	92072	NGUYỄN QUÝ PHƯƠNG NHỊ	
547	92077	TRƯƠNG NGUYỄN Ý NHỊ	
548	92080	NGUYỄN CAN UYÊN NHƯ	
549	92082	NGUYỄN TỔ NHƯ	
550	92113	NGUYỄN VŨ CÁT QUỲNH	
551	92136	TRẦN HOÀNG ANH THƯ	
552	92145	VŨ ĐÌNH ANH THY	
553	92182	HỒ ANH CÁT VÂN	
554	92183	HUỲNH NGỌC VÂN	
555	92253	HOÀNG PHƯƠNG ANH	
556	92299	VASUDEVAN TÙNG ANH	
557	92497	HUỲNH NGUYỄN QUỐC HÙNG	
558	92574	NGUYỄN NGỌC MINH KHÔI	
559	92688	NGUYỄN THỊ HẠNH NGÂN	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019
THPT GIA ĐỊNH

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
560	92722	NGUYỄN TRƯỞNG BẢO NGỌC	
561	92853	MAI TRÚC PHƯƠNG QUỲNH	
562	92954	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TIÊN	
563	92959	TRẦN THỊ THỦY TIÊN	
564	92980	LÊ HOÀNG CÔNG TRÍ	
565	93219	ĐOÀN PHƯƠNG NAM	
566	93366	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	
567	93450	LÂM NGỌC PHƯƠNG NGHI	
568	93525	LÊ HOÀNG VIỆT	
569	93670	TRẦN NGÔ GIA ÂN	
570	93841	NGUYỄN PHI KHOA	
571	94003	NGUYỄN ĐỨC TÂM	
572	94014	VÕ THỊ TRÚC THANH	
573	94175	HÀU TRỊNH ĐÔNG CÁC	
574	94255	LÊ QUANG HIỀN LÂM	
575	94257	NGUYỄN HOÀNG NGỌC LÂN	
576	94309	VŨ NGỌC PHƯƠNG NGHI	
577	94489	NGUYỄN HOÀNG YẾN VY	
578	95189	VÕ TUYẾT ANH	
579	95315	TRẦN NGỌC ANH	
580	95330	NGUYỄN NHƯ LINH ĐAN	
581	95363	BÙI MINH HẰNG	
582	95388	PHẠM PHÚ KHANG	
583	95394	NGUYỄN ANH KHÔI	
584	95397	LÊ ĐỖ MINH KHUÊ	
585	95398	LÊ LÝ DIỆU KHUÊ	
586	95403	NGUYỄN NGÔ HOÀNG KIM	
587	95405	TRỊNH THỊ TUYẾT LAN	
588	95415	HÀ TRIỆU MÃN	
589	95420	TỬ PHẠM THANH MINH	
590	95429	NGUYỄN ĐỨC NGHI	
591	95440	HOÀNG NGỌC NHI	
592	95451	CHU NGUYỄN QUỲNH NHƯ	
593	95453	NGUYỄN NỮ NGUYỆT NINH	
594	95454	NGUYỄN HOÀNG OANH	
595	95462	LÊ CÔNG PHÚC	
596	95466	LÊ THỊ NHƯ PHƯƠNG	
597	95471	LƯƠNG THỊ MINH PHƯỢNG	
598	95481	LÊ MAI QUỲNH	
599	95488	VÕ THIÊN THANH	
600	95521	MAI KHÁNH TRÌNH	
601	95523	TẠ NGUYỄN THANH TRÚC	
602	95534	PHẠM VŨ THỰC UYÊN	

TUYỂN SINH 10 KHÓA NGÀY 02/06/2019**THPT GIA ĐỊNH**

STT	SBD	Họ và tên	Ghi chú
603	95537	NGUYỄN THANH VÂN	
604	95544	LÊ NGUYỄN TƯỜNG VY	
605	95554	NGUYỄN HOÀNG ANH	
606	95555	NGUYỄN TRUYỀN VÂN ANH	
607	95572	NGUYỄN THANH HÀ	
608	95583	TRẦN NHẬT HUY	
609	95587	TỔNG GIA KHÁNH	
610	95598	BÙI NGUYỄN QUỲNH MAI	
611	95625	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	
612	95652	DƯƠNG NHẬT HUY	
613	95654	ỨNG PHƯƠNG HUYỀN	
614	95660	NGUYỄN HOÀNG LONG	
615	95685	ĐINH VŨ TIẾN THỊNH	
616	95700	VÕ HÀ VY	
617	95711	VŨ THÙY LINH	
618	95716	NGUYỄN ĐỖ QUYÊN	
619	95718	ĐỖ THU TRANG	
620	95741	VŨ THÀNH DANH	
621	95742	BÙI QUỐC ĐẠT	
622	95744	TRẦN NHẬT DUẬT	
623	95757	LÃ ĐÌNH TRUNG HIẾU	
624	95768	NGUYỄN ĐÌNH KHẢI	
625	95770	PHẠM KHANG	
626	95773	HOÀNG ANH KHOA	
627	95781	NGUYỄN HOÀNG TRÚC LINH	
628	95785	TRẦN BẢO HOÀNG LONG	
629	95786	TRƯƠNG NGUYỄN MINH MÃN	
630	95791	TRẦN BÌNH MINH	
631	95792	NGUYỄN TRÀ MY	
632	95794	TRẦN THÚY NGÂN	
633	95800	ĐINH HOÀNG THẢO NHI	
634	95820	ÁI MINH THANH	
635	95833	NGUYỄN MINH TRÍ	
636	95853	VŨ TIẾN ĐẠT	
637	95856	NGUYỄN ĐẶNG NGỌC DUYÊN	
638	95876	TRẦN NGÔ GIA LINH	